

Số: 20/QĐ- ĐHSPKTVL-ĐT

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp Cao đẳng chính quy đợt 1 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG

Căn cứ Quyết định số 1785/QĐ-LĐTBXH ngày 21/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc qui định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT ngày 30/5/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long về việc ban hành quy định đào tạo đại học và cao đẳng theo học chế tín chỉ;

Căn cứ kết quả học tập, rèn luyện toàn khóa học của sinh viên các khóa đủ điều kiện xét tốt nghiệp đợt 1 năm 2019;

Căn cứ biên bản của Hội đồng xét tốt nghiệp Cao đẳng đợt 1 năm 2019, họp ngày 27/02/2019;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận **32** sinh viên tốt nghiệp CAO ĐẲNG hệ chính quy (có danh sách kèm theo), gồm các ngành:

TT	Ngành	Tổng số SV	Xếp loại tốt nghiệp			
			Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình
1	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	3	0	0	0	3
2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	3	0	0	1	2
3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	11	0	0	3	8
4	Công nghệ thông tin	6	0	0	0	6
5	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	7	0	1	5	1
6	Công nghệ Chế tạo máy	2	0	0	1	1
	Tổng cộng	32	0	1	10	21

Điều 2. Các Ông (Bà) trưởng các Phòng, Khoa liên quan và những sinh viên có tên trong danh sách kèm theo ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Như điều 2;
- Lưu: P.ĐT.

HIỆU TRƯỞNG


PGS.TS. Cao Hùng Phi

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG ĐỢT 1 NĂM 2019

(Kèm theo quyết định số : 20/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT ngày 28 tháng 02 năm 2019)

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	ĐTBCTích lũy	Hạng tốt nghiệp	Ghi chú
I. Lớp 2CDT14A - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử								
1	14106038	Trần Minh Tường	Nam	19/4/1996	Vĩnh Long	2.17	Trung bình	
II. Lớp 2DDT14A - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử								
2	14103064	Nguyễn Hoàng Tuấn	Nam	12/02/1995	Kiên Giang	2.21	Trung bình	
3	14103067	Phạm Như Ý	Nam	26/01/1996	Vĩnh Long	2.29	Trung bình	
III. Lớp 2OTO14A - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô								
4	14101016	Huỳnh Duy Đức	Nam	17/6/1996	Vĩnh Long	2.02	Trung bình	
IV. Lớp 2CTT14A - Ngành Công nghệ thông tin								
5	14104007	Huỳnh Công Hậu	Nam	13/8/1996	Vĩnh Long	2.33	Trung bình	
6	14104034	Lê Nhật Thọ	Nam	03/5/1996	Vĩnh Long	2.25	Trung bình	
7	14104036	Trần Minh Trện	Nam	13/01/1996	Vĩnh Long	2.06	Trung bình	
8	14104039	Nguyễn Văn Quốc Vinh	Nam	19/10/1996	Vĩnh Long	2.43	Trung bình	
V. Lớp 2OTO15A - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô								
9	15120007	Huỳnh Gia Bảo	Nam	06/02/1997	Vĩnh Long	2.40	Trung bình	
10	15120019	Nguyễn Hải Đăng	Nam	03/7/1997	Kiên Giang	2.43	Trung bình	
11	15120063	Lê Vũ Luân	Nam	19/6/1997	Vĩnh Long	2.86	Khá	
12	15120073	Trần Trọng Nguyễn	Nam	12/9/1996	Vĩnh Long	2.71	Khá	
13	15120104	Lê Hữu Tài	Nam	10/8/1997	Vĩnh Long	2.66	Khá	
14	15120119	Trần Minh Thiện	Nam	26/01/1997	Vĩnh Long	2.39	Trung bình	
15	15120134	Bùi Minh Trí	Nam	17/01/1997	Vĩnh Long	2.47	Trung bình	
16	15120149	Trần Nguyễn Hồ Văn	Nam	01/7/1997	Tiền Giang	2.43	Trung bình	
17	15120168	Ngô Quốc Trung	Nam	01/5/1997	Vĩnh Long	2.41	Trung bình	
VI. Lớp 2DDT15A - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử								
18	15103008	Mai Hoàng Duy	Nam	19/12/1997	An Giang	3.09	Khá	
VII. Lớp 2CTT15A - Ngành Công nghệ thông tin								
19	15104019	Nguyễn Phi Hùng	Nam	21/3/1997	Vĩnh Long	2.20	Trung bình	
20	15104048	Nguyễn Thị Bích Phượng	Nữ	28/4/1997	Đồng Tháp	2.22	Trung bình	
VIII. Lớp 2CĐT15A - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử								
21	15124008	Đặng Huỳnh Minh Kha	Nam	07/10/1997	Vĩnh Long	2.44	Trung bình	
22	15124011	Huỳnh Minh Thế	Nam	20/5/1997	Vĩnh Long	2.41	Trung bình	
IX. Lớp 2DHK15A - Ngành Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí								
23	15127012	Nguyễn Thành Nghiệp	Nam	20/6/1997	Vĩnh Long	2.55	Khá	
24	15127017	Huỳnh Văn Phúc	Nam	22/9/1996	Bến Tre	3.20	Giỏi	
25	15127021	Trương Minh Tâm	Nam	13/9/1997	Đồng Tháp	2.72	Khá	
26	15127027	Phạm Minh Thy	Nam	20/12/1996	Vĩnh Long	3.14	Khá	

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	ĐTBCTích lũy	Hạng tốt nghiệp	Ghi chú
27	15127028	Lê Anh Trung	Nam	28/02/1997	Vĩnh Long	2.74	Khá	
28	15127029	Nguyễn Minh Trường	Nam	12/4/1996	Vĩnh Long	2.43	Trung bình	
29	15127031	Đặng Văn Tùng	Nam	07/9/1997	Vĩnh Long	2.59	Khá	
X. Lớp 2CTM13A - Ngành Công nghệ Chế tạo máy								
30	13102002	Lê Thiên Ân	Nam	10/12/1995	Vĩnh Long	2.06	Trung bình	
31	13102034	Nguyễn Chiến Thắng	Nam	04/9/1993	Vĩnh Long	2.92	Khá	
XI. Lớp 2OTO13A - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô								
32	13101069	Đoàn Quốc Sĩ	Nam	22/9/1995	Vĩnh Long	2.13	Trung bình	

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Lao Hùng Phi

